

DANH MỤC TÀI SẢN

ST T	Chủng loại	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ	Năm đưa tài sản vào sử dụng	ĐVT	Nguyên giá TSCĐ			Thời gian sử dụng (năm)	Tỷ lệ hao mòn (TT 23/2023/TT-BTC)			Giá bán (đồng)	Ghi chú
					Số lượng	Nguyên giá tài sản (đồng)	Thành tiền (đồng)		Thời gian tính hao mòn (năm)	Tỷ lệ (%) /năm	Giá trị còn lại năm hiện hành		
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5	6	7	8	F
I	Đề tài cơ sở “Nghiên cứu lai giữa gà H’re với gà kiên, gà nòi để tạo gà thương phẩm có năng suất, chất lượng cao”												
1	Chuồng nuôi gà giống bố mẹ (DT36m ² , 03ô/chuồng)	Quyết định số 266/QĐ-SKHCN ngày 04/9/2020	2021	chuồng	1	23.290.000	23.290.000	3	10	10%	16.303.000	16.303.000	
2	Chuồng nuôi gà thử nghiệm các tổ hợp lai (DT60m ² /chuồng, 03ô/chuồng và sân chơi)		2021	chuồng	1	36.887.000	36.887.000	3	10	10%	25.820.900	25.820.900	
II	Dự án “Ứng dụng khoa học và công nghệ tuyển chọn, nhân giống và phát triển chăn nuôi gà thả đồi an toàn tại huyện Sơn hà, tỉnh Quảng Ngãi”												
1	Máy ấp trứng (Công suất 3.500 trứng. Cao x rộng x sâu: 2x1.5x0.9m - Nặng: 300kg - Nhiệt độ tự động, dao động 0.01 oc - Độ ẩm tự động - Tự động đảo trứng, góc nghiêng 90o - Vỏ cách nhiệt 3 lớp)	Quyết định Số 1256/QĐ - UBND ngày 30/09/2019	2020	Cái	1	27.000.000	27.000.000	4	8	12,5%	13.500.000	13.500.000	
2	Máy nở (Công suất 1.800 trứng. Cao x rộng x sâu: 1.3x1.3x0.8 - Nặng: 150kg - Nhiệt độ tự động, dao động 0.01oc - Độ ẩm tự động - Vỏ cách nhiệt 3 lớp)		2020	Cái	1	27.000.000	27.000.000	4	8	12,5%	13.500.000	13.500.000	
III	Dự án “Ứng dụng KHCN xây dựng mô hình phát triển chăn nuôi bền vững cho đoàn viên thanh niên và nông dân xã Trà Phú, huyện Trà Bồng”												

1	Bình Nitơ YDS35B (35 lít)	Quyết định Số 1464/QĐ - UBND ngày 08/10/2019	2019	Cái	1	20.000.000	20.000.000	5	8	12,5%	7.500.000	7.500.000	
2	Máy hút chân không		2022	Cái	1	10.000.000	10.000.000	2	8	12,5%	7.500.000	7.500.000	
3	Hầm Bioga		2020	Cái	5	17.000.000	85.000.000	4	8	12,5%	42.500.000	42.500.000	
4	Hầm Bioga		2022	Cái	1	17.000.000	17.000.000	2	8	12,5%	12.750.000	12.750.000	
IV	Đề tài “Điều tra, đánh giá nguồn lợi và đề xuất giải pháp bảo vệ, phát triển và khai thác bền vững cua Đẹp tại huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi”												
1	Bể nuôi thử nghiệm Cua đẹp	Quyết định Số 907/QĐ - UBND ngày 26/6/2019	2020	BỂ	1	132.230.81 0	132.230.81 0	4	20	12,5%	66.115.405	66.115.405	
Tổng cộng													

* Mọi thông tin chi tiết liên hệ: Phòng Hành Chính – Tổng hợp, Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Ngãi, ĐT: 0255.38556007 hoặc bà Nguyễn Thị Thanh Trúc, Phó Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, ĐT: 0982727577.